

Số: 350/KH-MGLH

Long Hậu, ngày 31 tháng 08 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 – 2024

Căn cứ Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc lựa chọn đồ chơi, học liệu trong trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành chương trình giáo dục mầm non;

Căn cứ công văn số 1697/PGDĐT ngày 14/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc về việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, Bộ phận chuyên môn Trường Mẫu giáo Long Hậu xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ CB-GV-NV:

- Tổng số CB-GV-NV: 23 (biên chế: 17 ; hợp đồng: 06). Trong đó:
 - . CBQL: 02
 - . Giáo viên: 13
 - . Nhân viên: 08 (Biên chế: 01 Y tế; 01 kế toán; hợp đồng: 02 bảo vệ; 04 cấp dưỡng)
- Trình độ đào tạo CB-GV-NV:
 - . CBQL: Trên chuẩn 02/02
 - . GV: đạt chuẩn: 11/13 (02 trung cấp: 01 đã hoàn tất ĐH chưa có bằng, 01 năm sau về hưu); trên chuẩn: 09/13
 - . Nhân viên: đạt chuẩn 02/08

2. Tình hình học sinh:

- Tổng số học sinh: 227 trẻ/07 lớp. Trong đó:
- . Lớp chồi: 62 trẻ 02 lớp (02 lớp bán trú)
- . Lớp lá: 165 trẻ/05 lớp (05 lớp học bán trú)

3. Số điểm trường: 01 điểm

- Số phòng học: 07; trong đó phòng kiên cố 07;

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương đầu tư cơ sở vật chất, phòng học khang trang, có đầy đủ thiết bị dạy học đáp ứng đủ nhu cầu học tập cho trẻ trong trường.

- Chương trình GDMN mang tính chất gợi mở, tạo điều kiện cho trẻ phát triển tư duy, tính tích cực và sự sáng tạo của trẻ. Giáo viên dựa vào nhu cầu, sự hứng thú chọn lựa hoạt động phù hợp với thực tế của lớp.

- Đội ngũ giáo viên trong nhà trường chuẩn trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, yêu nghề mến trẻ.

- Môi trường sư phạm đảm bảo thông thoáng, sạch đẹp.

2. Khó khăn:

- Đồ dùng đồ chơi các phòng chức năng còn ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu hoạt động của trẻ.

- Một vài giáo viên lớn tuổi chưa linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ.

III. MỤC TIÊU NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

1. Mục tiêu chung

1.1. Lĩnh vực phát triển thể chất

- Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.
- Có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ
- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.
- Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.
- Có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.

- Có một số hiểu biết về thực phẩm và lợi ích của việc ăn uống đối với sức khỏe.
- Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.

1.2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

- Ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh.
- Có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.
- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói ...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.
- Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.

1.3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

- Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày.
- Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...).
- Diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hằng ngày.
- Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện.
- Có khả năng cảm nhận văn điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.
- Có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết.

1.4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

- Có ý thức về bản thân.
- Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.
- Có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực.
- Có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ.
- Thể hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.

1.5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

- Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.

- Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.

- Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật; có ý thức giữ gìn và bảo vệ cái đẹp.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Về học sinh:

- 100% trẻ được cung cấp đảm bảo đủ năng lượng một ngày cho trẻ tại trường, thực hiện tính khẩu phần dinh dưỡng của trẻ bằng phần mềm Nutrikids.

- Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt tỉ lệ 100%.

- Tỉ lệ chuyên cần, bé ngoan: Trẻ 4-5 tuổi: chuyên cần: 92%; bé ngoan: 90%; trẻ 5 tuổi: chuyên cần: 95%; bé ngoan: 90%

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

- 100% đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, trẻ được theo dõi bằng biểu đồ phát triển, cân đo hàng quý.

- 100% trẻ được theo dõi khám sức khỏe 2 lần/ năm. Giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, tỷ lệ trẻ thấp còi đến cuối năm khoảng dưới 1-2 % so với đầu năm.

- 100% các lớp có nước sạch cho trẻ dùng, trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân.

- 100% GV, NV được khám sức khỏe một lần/ năm

- 100 % trẻ được ăn bán trú.

*** Chất lượng các lĩnh vực:**

+ *Lĩnh vực phát triển thể chất:* Phần đầu 95-98% trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, cân nặng và chiều cao phát triển phù hợp theo tuổi. Thực hiện được các vận động cơ bản theo độ tuổi...

+ *Lĩnh vực phát triển nhận thức:* Phần đầu 93-96% trẻ ham hiểu biết, thích tìm tòi khám phá hiện tượng, sự vật xung quanh. Có khả năng quan sát, ghi nhớ, phán đoán, phát hiện và giải quyết các vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau. Có khả năng diễn đạt bằng các cách khác nhau (hành động, bằng lời nói, hình ảnh...).

+ *Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:* Phần đầu 95-99% trẻ có khả năng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày. Có khả năng diễn đạt bằng nhiều cách khác

nhau. Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của thơ ca và ngữ điệu của lời nói, câu chuyện. Với trẻ mẫu giáo có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc, viết, trẻ tự tin trong giao tiếp và từng bước thực hiện nhân rộng mô hình cho trẻ MG làm quen với Tiếng anh qua phần mềm.

+ *Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ*: Phần đầu 90-95% trẻ có ý thức về bản thân, mạnh dạn trong giao tiếp. Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh. Có một số phẩm chất cá nhân, kỹ năng sống và thực hiện một số quy tắc, quy định ở gia đình, trường lớp, cộng đồng gần gũi.

+ Thích nghe hát, vận động theo nhạc, vẽ, xé dán, xếp hình. Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp và thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.

- 100% trẻ biết lễ phép với mọi người, trẻ biết giao tiếp, ứng xử với bạn bè, cô giáo và mọi người qua lời nói, cử chỉ. Dạy trẻ biết lễ phép với người lớn, xưng hô đúng chuẩn mực.

- 90 - 95% trẻ nắm được các kỹ năng: vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, kỹ năng sống,...

- 100% lớp 5 tuổi thực hiện tốt bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi tạo nền tảng vững chắc cho trẻ bước vào lớp 1, hoàn thành chương trình GDMN.

- 100% trẻ đến lớp có đủ đồ dùng cá nhân, đồ chơi, thiết bị giáo dục tối thiểu.

2.2. Về giáo viên:

- 100% Giáo viên thực hiện tốt công tác quản lý đối với trẻ.

- 100% trường, lớp có góc trao đổi với cha mẹ học sinh và theo dõi trẻ thường xuyên phối kết hợp với cha mẹ trẻ qua sổ bé ngoan của từng tuần, hàng tháng. Tuyên truyền các bậc phụ huynh thường xuyên tổ chức cho con em tẩy giun định kỳ 6 tháng/lần để phòng chống suy dinh dưỡng.

- 100% Giáo viên biết tạo môi trường trong và ngoài lớp học sạch đẹp, trang trí nổi bật chủ đề, lớp có cây xanh, sắp xếp ĐDDC hợp lý, khoa học. Tạo được môi trường cho trẻ tích cực hoạt động.

- 100% Giáo viên thực hiện tốt công tác dinh dưỡng, giáo dục trẻ, giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung, và vệ sinh trong ăn uống đồng thời biết được các nhóm dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.

- 100% Giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19

- 100% Giáo viên có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT

+ 100% Giáo viên phải có giáo án, đồ dùng dạy học đầy đủ trước khi lên lớp. Giáo án phải có duyệt đầy đủ của Tổ trưởng chuyên môn và PHT trước khi lên lớp 01 tuần.

+ 100% Giáo viên thực hiện tốt quan điểm “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; phát huy sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp giáo dục: Thiết kế bài dạy nhẹ nhàng, phù hợp với nhận thức của trẻ theo từng độ tuổi; lựa chọn nội dung lồng ghép phù hợp với từng chủ đề, từng hoạt động, thu hút sự tham gia tích cực của trẻ, chú ý đến tác phong, thái độ, cử chỉ của cô đối với trẻ; tăng cường các hoạt động vui chơi, trải nghiệm, khám phá cho trẻ.

+ 100% Giáo viên có kế hoạch giảng dạy mỗi chủ đề trước 01 tuần gửi về văn phòng nhà trường phê duyệt, công khai tại lớp và thực hiện đúng theo lịch.

- 100% Giáo viên soạn giáo án bằng vi tính, biết khai thác CNTT và có 100% giáo viên biết UDCNTT trong giờ dạy.

+ 100% giáo viên phải tự làm ĐDDC, sưu tầm phé liệu làm ĐDDC theo chủ đề và chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi, học liệu cho cô và trẻ.

- 100% Giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.

- 100% Giáo viên được dự giờ, thao giảng theo kế hoạch.

- 100% giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên, phần đầu loại khá giỏi trở lên

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Thời gian chung cả năm học: 35 tuần

- Ngày vào chương trình: 05/09/2023

- Ngày kết thúc năm học: 19/5/2024

- Ngày kết thúc HKI: 05/01/2024

- Bắt đầu HK II: 08/01/2024

- Từ ngày 20/5/2024 đến 24/5/2024: Tuần lễ dự phòng

2. Thời gian theo chủ đề:

* Khối lá: 11 chủ đề

* Khối chồi: 10 chủ đề

| | |
|---|--|
| <p>hòa, bố cục cân đối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét các sản phẩm của mình <p>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích. - Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. - Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình. | <p>nhịp, tiết tấu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục - Phối hợp các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. <p>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. - Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn). - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Đặt tên cho sản phẩm của mình. |
|---|--|

V. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Quản lý chỉ đạo về công tác chuyên môn:

- Tích cực tham mưu lãnh đạo trường tạo điều kiện giáo viên chưa đạt chuẩn, chưa đầy đủ chứng chỉ tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN sau sửa đổi theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT và văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 13/4/2021 đến toàn thể giáo viên.

- Chỉ đạo cho giáo viên từng khối, lớp xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch giáo dục từng chủ đề phù hợp với tình hình thực tế trẻ của lớp mình phụ trách.

- Giám sát giáo viên lựa chọn các nội dung phù hợp, phân bổ vào trong các chủ đề trong năm học, hướng dẫn trẻ sử dụng các thiết bị giáo dục thể chất: vòng, gậy, nơ, cổng chui, thang leo, ghế băng...vào giảng dạy.

- Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, giúp trẻ có thêm điều kiện để trải nghiệm và tìm hiểu môi trường xung quanh. Lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường vào việc xây dựng môi trường GDMN đạt tiêu chuẩn: xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện.

- Bố trí sắp xếp lớp cho giáo viên có khả năng khác nhau trong chuyên môn để hỗ trợ và giúp đỡ nhau cùng nâng cao tay nghề.

- Giám sát chặt chẽ giáo viên thực hiện chế độ sinh hoạt trong ngày của cô và trẻ: Thực hiện đầy đủ, đúng giờ các hoạt động trong ngày của trẻ thông qua quản lý lịch báo giảng, dự giờ, thăm lớp.

- Phát động, tổ chức, tham gia các phong trào thi đua tiết dạy tốt, làm đồ dùng dạy học theo chủ điểm, thi giáo viên dạy giỏi (nếu có) để hỗ trợ tốt cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng cho giáo viên:

- Tạo điều kiện để giáo viên lựa chọn nội dung giảng dạy, linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp tổ chức các hoạt động trong từng lĩnh vực: Phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội, thẩm mỹ tạo cơ hội giúp trẻ được quan sát trải nghiệm, khám phá theo nhiều cách khác nhau.

- Yêu cầu giáo viên không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ, đảm bảo chuẩn bị tốt các kỹ năng cần thiết cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

- Thực hiện đánh giá đúng năng lực của giáo viên, phân công giao việc phù hợp.

- Tổ chức hội giảng, thao giảng, dự giờ kịp thời rút kinh nghiệm cho giáo viên

2. Đánh giá sự phát triển của trẻ:

- Đánh giá sự phát triển của trẻ: bao gồm đánh giá trẻ hằng ngày và đánh giá trẻ theo giai đoạn (cuối chủ đề, đánh giá trẻ cuối độ) tuổi nhằm theo dõi sự phát triển của trẻ, làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục; Trong đánh giá phải có sự phối hợp nhiều phương pháp, hình thức đánh giá; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ, đánh giá trẻ thường xuyên qua quan sát hoạt động hằng ngày.

- Thực hiện lưu trữ minh chứng trong quá trình đánh giá vào hồ sơ cá nhân trẻ

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra kết quả đánh giá trẻ của giáo viên các lớp.

3. Kiểm tra, đánh giá giáo viên

- Kiểm tra duyệt kế hoạch giáo dục chủ đề, kế hoạch tuần, giáo án của các khối lớp theo chủ đề.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hoạt động hàng ngày cũng như nề nếp học sinh, trang trí lớp, đồ dùng đồ chơi.

- Tăng cường kiểm tra, dự giờ, thăm lớp mỗi giáo viên ít nhất 1 lần/ tháng; kiểm tra chuyên đề, dự giờ, thao giảng mỗi giáo viên 4 lần/năm, toàn diện 30% tổng số giáo viên

- Kiểm tra, duyệt hồ sơ sổ sách của giáo viên hàng tháng

- Phối hợp đài truyền thanh xã trong việc tuyên truyền tuyển sinh đầu năm, cách chăm sóc trẻ từ 0-3 tuổi...

9. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm cùng thực hiện chăm lo xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất hư hỏng đầu năm nhằm phục vụ tốt cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tranh thủ các nguồn tài trợ từ các mạnh thường quân của địa phương và từ các tổ chức xã hội khác nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, phương tiện giảng dạy, học tập và làm việc cho đội ngũ giáo viên, trẻ.; cần phát huy tính chủ động sáng tạo, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi GV trong việc huy động nguồn lực tích cực từ phụ huynh của lớp để cơ sở vật chất lớp khang trang phục vụ tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với Cán bộ quản lý

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục năm học đến giáo viên.
- Kiểm tra quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.
- Triển khai, hướng dẫn giáo viên thực hiện Chương trình GDMN theo văn bản hợp nhất số.01/VBHN-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo ngày 13/4/2021 hợp nhất về Chương trình GDMN.

2. Đối với tổ trưởng chuyên môn.

- Họp, thống nhất mục tiêu xây dựng kế hoạch giáo dục chủ đề cụ thể theo từng độ tuổi và triển khai tới toàn thể giáo viên trong tổ.
- Tiếp tục trao đổi kinh nghiệm để thực hiện hiệu quả chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Thống nhất việc thực hiện chương trình, trang trí nhóm lớp theo chủ đề, phân công việc làm đồ dùng đồ chơi theo tổ, khối, lớp và các hoạt động khác trong tổ.
- Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ ít nhất 1 lần/tháng và duyệt kế hoạch giảng dạy của giáo viên trước 1 tuần.

3. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch giáo dục chủ đề, kế hoạch tuần, ngày phù hợp với tình hình thực tế lớp.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo kế hoạch và điều chỉnh kịp thời phù hợp với thực tế lớp.
- Tạo môi trường giáo dục trong và ngoài lớp; làm đồ dùng dạy học; khai thác và sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ quá trình giáo dục.
- Tham gia các phong trào, hoạt động chuyên môn do trường và ngành phát động.

Thực hiện công tác kiểm tra môi trường, giờ ăn, hoạt động chơi, học theo lịch và đột suất

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của trường Mẫu Giáo Long Hậu, đề nghị các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (b/c)
- TTCM, GV (t/h)
- Lưu:VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẪU GIÁO
LONG HẬU
Đoàn Thị Kim Ánh